TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2022/HNGĐ-ST
Ngày 18- 8- 2022
V/v: Giải quyết ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Giàng Bả Lầu
2. Bà Hoàng Thị Kiều

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa*:** Ông Giàng A Mơ – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 35/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sộng Thị D, sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Có mặt

Bị đơn: Anh Vừ Vả V, sinh năm 1994
Địa chỉ: Bản C, xã S, huyện S1, tỉnh Sơn La; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2022 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Sộng Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vừ Vả V chung sống với nhau từ năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tháng 03 năm 2016. Từ khi chung sống với anh V đến nay được hơn 6 năm, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được mấy năm đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu do tính tình không hợp, anh V mải chơi không chịu lao động giúp vợ làm công việc gia đình, cuộc sống của vợ chồng không được hạnh phúc, bản thân luôn bị anh V chửi mắng, đến tháng 11 năm 2020 chị D đã về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, mục đích cải thiện tình cảm của vợ chồng, mong đoàn tụ gia đình nhưng không mang lại kết quả. Cũng từ đó anh chị sống ly thân cho đến nay. Hiện tại anh V đang

bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nếu vẫn tiếp tục chung sống với anh V sẽ không mang lại hạnh phúc cho chị và các con chung, nên chị D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh V .

Về con chung: Chị D và anh V có 02 con chung là Vừ Thị Thanh N , sinh ngày 25 tháng 7 năm 2015 và Vừ Ánh S , sinh ngày 27/3/2018, hiện chị đang nuôi dưỡng, chị đề nghị được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung:

Về phần tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, nên Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa bị đơn anh Vừ Vả V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh V và chị D chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tháng 3 năm 2016. Quá trình chung sống như chị D đã trình bày ở trên là đúng với thực tế, anh hoàn toàn đồng ý. Tuy nhiên về tình cảm của anh đối với chị D anh vẫn yêu thương chị, anh nghĩ chị vẫn còn tình cảm với anh; anh muốn đoàn tụ; Vì lẽ đó nên anh V không nhất trí ly hôn với chị D .

Về con chung: Anh V và chị D trình bày có 02 con chung là Vừ Thị Thanh N sinh ngày 25/7/2015 và Vừ Ánh S , sinh ngày 27/3/2018, nếu chị D một mực đòi ly hôn thì anh nhận nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về nguyện vọng của con chung:

Cháu Vừ Thị T Như sinh ngày 25/7/2015, trình bày nguyện vọng, bố mẹ ly hôn thì cháu N đề nghị được tiếp tục chung sống cùng mẹ là Sộng Thị D .

Về tài sản chung:

Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung phải đòi, nợ chung phải trả, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa::

Về Tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dụng: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét và tranh tụng tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Sộng Thị D được ly hôn anh Vừ Vả V .

Về con chung: Căn cứ điều kiện hiện tại anh Vạ đang bị tạm giam và bị cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định, trước mắt không thể có điều kiện trực tiếp chăm sóc nuôi con được, đồng thời theo nguyện vọng của con Vừ Thị Thanh N , sinh năm 2015 đã đủ 7 tuổi nguyện vọng được ở cùng mẹ; vì lẽ trên cần giao cho chị Sộng Thị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con chung là Vừ Thị Thanh N và Vừ Ánh S đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc chị Sộng Thị D phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên Tòa. Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp nhận định.

[1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của chị Sộng Thị D và anh Vừ Vả V là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, ngày 17 tháng 3 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh V , đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm của chị D đối với anh V không còn, thực tế chị và anh đã sống ly thân khoảng thời gian đã gần 02 năm. Anh V trình bày, anh vẫn còn tình cảm và vẫn thương yêu chị D, nhưng thực tế trong khi chung sống anh đã không quan tâm đến chị và các con chung. Anh V trình bày nguyên nhân chị D có đơn ly hôn với anh là do ông bố đẻ của chị D bắt phải bỏ là không có căn cứ, cần bác bỏ, Vì thời gian sống ly thân anh cũng không quan tâm đến chị D . Yêu cầu ly hôn của chị D với anh V là có căn cứ cần chấp nhận, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Đối với nguyện vọng của các con chung*:* Để đảm bảo cuộc sống của cháu Vừ Thị Thanh N và Vừ Ánh S , theo nguyện vọng cháu Vừ Thị Thanh N đã đủ 7 tuổi, nguyện vọng của cháu được tiếp tục chung sống cùng chị D là phù hợp.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc chị Sộng Thị D phải chịu phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Sộng Thị D được ly hôn anh Vừ Vả V .

2. Về nuôi con chung: Chị Sộng Thị D, được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Vừ Thị Thanh N , sinh ngày 25/7/2015 và Vừ Ánh S sinh ngày 27/3/2018 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vừ Vả V không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị D, anh V có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản của chị D và anh V .

4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Buộc chị Sộng Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên số: AA/2021/0000692, ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La thành tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/8/2022).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h Sốp Cộp;
- UBND xã Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam